

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 406/2023/DS-PT

Ngày 31-7- 2023

V/v tranh chấp “Quyền sử dụng đất”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Bình.

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Việt Trung

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hậu Mộng Thúy – Thẩm tra viên Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Mai Thị Đào Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2023/TLPT-DS ngày 03/7/2023 về việc tranh chấp “Quyền sử dụng đất”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 61/2022/DS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 686/2023/QĐ-PT ngày 10/7/2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Lê Thị Kim H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: 253A, Khu phố 1, phường An P, Thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Lê Thị Kim M, sinh năm: 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp TN1, xã PT, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Lê Văn L, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp 1, xã PT, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Lê Thị Bình, sinh năm: 1978. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp TN1, xã PT, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Kim M, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp TN1, xã PT, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

- Người kháng cáo: Bị đơn ông Lê Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo bản án sơ thẩm, đại diện ủy quyền của nguyên đơn là chị Lê Thị Kim M trình bày:

Nguồn gốc phần đất tranh chấp do bà H nhận chuyển nhượng từ bà C. Ngày 19/3/2018 bà Lê Thị Kim H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01081 do UBND huyện GCD cấp cho hộ Lê Văn Đ ngày 23/12/2014. Cước trang 3 chuyển nhượng cho bà Lê Thị C ngày 23/3/2017, chuyển nhượng bà Lê Thị Kim H ngày 19/3/2018. Năm 2020 chị H xây nhà trên phần đất này (thửa 155) có chừa ra chiều ngang 0,9 m để làm hàng rào nhưng sao đó ông L không cho xây dựng hàng rào vì ông L cho rằng đây là phần đất của ông. Nay chị H yêu cầu Tòa án xử buộc ông L trả lại cho chị H phần đất lấn chiếm có chiều ngang Tây khoản 0,9m (hình tam giác) diện tích: 14,7m² ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Chứng cứ chứng minh: Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

* Bị đơn ông Lê Văn L trình bày:

Phần đất này có nguồn gốc của ông ngoại bà H. Trước đây ranh giới giữa hai thửa đất do ông ngoại bà H tự ý cắm ranh. Nay ông xác định không có lấn đất của bà H nên ông không đồng ý trả lại đất theo yêu cầu của nguyên đơn. Hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ông đang thế chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, chi nhánh thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

* Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2023/DS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang, đã áp dụng khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 232, 264, 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 158, 166, 175 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim H.

Buộc ông Lê Văn L có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Kim H phần đất lấn chiếm có diện tích 14,7 m² thuộc thửa đất 155, tờ bản đồ 16 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH01081 do UBND huyện GCD cấp cho hộ Lê Văn Đ ngày 23/12/2014. Cước trang 3 chuyển nhượng cho bà Lê Thị C ngày 23/02/2017, chuyển nhượng bà Lê Thị Kim H ngày 19/3/2018. Phần đất tranh chấp có các bên tiếp giáp như sau:

Hướng Tây giáp đất ông Hà Quốc Kiệt, bà Nguyễn Thị Chi.

Hướng Bắc giáp thửa đất 152 của ông Nguyễn Văn L.

Hướng Nam giáp phần đất còn lại của chị Lê Thị Kim H.

(Có sơ đồ phân đất kèm theo).

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại chị Lê Thị Kim H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018520 ngày 08/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GCD.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 06/4/2023, ông Lê Văn L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, không đồng ý diện tích đất của bà Lê Thị Kim H, nên không đồng ý trả lại 14,7m² đất thuộc thửa 155, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại ấp TN1, xã PT, huyện GCD, tỉnh Tiền Giang cho bà H.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự trình bày:

- Ông Lê Văn L: Giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị Kim M: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không đồng ý theo yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu:

+ Về tố tụng: Kể từ ngày thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Bản án sơ thẩm số: 61/2023/DS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Ông L kháng cáo không có cung cấp chứng cứ gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo này. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm: 61/2023/DS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xác định mối quan hệ tranh chấp “ Quyền sử dụng đất”, thẩm quyền và áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật dân sự và tố tụng dân sự trong giai đoạn xét xử sơ thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn L; Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Lê Kim H được cấp thửa đất 155, tờ bản đồ 16, diện tích đất là 393,3 m². Hiện nay đo đạc thực tế là 378,7 m², thiếu 14,7 m². Anh Lê Văn L được cấp đất thửa 152, tờ bản đồ 16, diện tích đất là 475,3 m². Qua đo đạc thực tế là 475,3

m². Như vậy phần đất tranh chấp có diện tích 14,7 m² nằm trong diện tích của thửa 155 đã được cấp cho chị H. Do đó án sơ thẩm xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Anh Lê Văn L kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không được chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện sát viên nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn L không được chấp nhận nên Lê Văn L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 232, 264, 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 158, 166, 175 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn L.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2022/DS-ST ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện GCD, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Kim H.

Buộc ông Lê Văn L có nghĩa vụ trả cho chị Lê Thị Kim H phần đất lấn chiếm có diện tích 14,7 m² thuộc thửa đất 155, tờ bản đồ 16 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH01081 do UBND huyện GCD cấp cho hộ Lê Văn Đ ngày 23/12/2014. Cước trang 3 chuyển nhượng cho bà Lê Thị C ngày 23/02/2017, chuyển nhượng bà Lê Thị Kim H ngày 19/3/2018. Phần đất tranh chấp có các bên tiếp giáp như sau:

Hướng Tây giáp đất ông Hà Quốc Kiệt, bà Nguyễn Thị Chi.

Hướng Bắc giáp thửa đất 152 của ông Nguyễn Văn L.

Hướng Nam giáp phần đất còn lại của chị Lê Thị Kim H.

(Có sơ đồ phần đất kèm theo).

Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại chị Lê Thị Kim H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0018520 ngày 08/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GCD

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Lê Văn L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0028623 ngày 06/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GCD, tỉnh Tiền Giang, xem như đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

3. Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND huyện GCD;
 - CCTHADS huyện GCD;
 - Đăng công thông tin điện tử;
 - Các đương sự;
 - Lưu: VT, hồ sơ vụ án.
- DSPT-2023-T

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thanh Bình